TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày: 14- 6- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phức

2. Bà Đào Thị Thu Hằng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn T (Tên gọi khác: Lê Văn Th), sinh ngày 15/02/1987 tại xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Kh, xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1950; có vợ là chị Lê Thị N, sinh năm 1987 và có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 186/2008/HSPT ngày 14/11/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt Lê Văn T 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bị cáo chưa thi hành tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt bổ sung). Bản án số 52/2016/HSST ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Lê Văn T 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/2017.

Bị tạm giữ từ ngày 15/02/2019, chuyển tạm giam từ ngày 18/02/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(*Bị cáo có mặt tại phiên toà*)

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

2. Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

(*Anh V và anh H đều vắng mặt tại phiên toà*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 15/02/2019 tại đường ĐH61 thuộc địa phận thôn Me, xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Hưng Hà phát hiện Lê Văn T có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 gói tráng kim màu trắng. Khi kiểm tra, T đã thả gói giấy tráng kim màu trắng xuống đất ngay cạnh chân T đứng. Tổ công tác đã yêu cầu T nhặt lên, mở kiểm tra bên trong gói giấy tráng kim màu trắng có chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận đó là ma túy T mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ ở khu vực ngã ba Bưu điện, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Tổ công tác Công an huyện Hưng Hà đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói giấy tráng kim màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra còn thu giữ, quản lý tại túi áo khoác bên phải của T đang mặc 02 chiếc xi lanh (trong đó 01 chiếc xi lanh đã qua sử dụng, 01 chiếc xi lanh chưa sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Mobell bàn phím bấm, vỏ màu đen; 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Hyundai màu trắng xanh.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe đạp điện là chị Lê Thị N. Chị N không biết việc Lê Văn T sử dụng xe đạp điện để đi mua ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã trả lại chiếc xe đạp điện cho chị Lê Thị N.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lê Văn T, do không xác định được danh tính của đối tượng nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Bản kết luận giám định số 35/KLGĐ-PC09 ngày 16/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Herein (hêrôin) có khối lượng 0,2530 gam"

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSHH ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Lê Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung "tái phạm nguy hiểm" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm 02 chiếc xi lanh và 01 phong bì niêm phong có chứa chất ma tuý hoàn lại sau giám định; trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Mobell bàn phím bấm, vỏ màu đen. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Bị cáo Lê Văn T hiện đang có 02 tiền án, đã tái phạm, chưa được xoá án tích nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào hồi 14 giờ, ngày 15/02/2019 tại đường ĐH61 thuộc địa phận thôn Me, xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và bị bắt quả tang với khối lượng 0,2530 gam ma túy loại Herein (hêrôin) mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ

sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, bị cáo Lê Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị xét xử với tình tiết tăng nặng định khung "Tái phạm nguy hiểm" nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về các tội "Cướp giật tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản" nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng. Đảng và nhà nước ta đã có những chính sách và biện pháp, chế tài nghiêm khắc trừng trị tội phạm về ma túy. Song tình hình tội phạm về ma túy vẫn đang diễn biến rất phức tạp trên phạm vi cả nước. Chính vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh nhằm loại bỏ ma túy khỏi đời sống cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản . Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 02 chiếc xi lanh và 01 gói tráng kim màu trắng bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn mẫu vật giám định, cần tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobell bàn phím bấm, vỏ màu đen. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Lê Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T (Lê Văn Th) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 50, 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 05 (Năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/02/2019.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,*

Tịch thu để tiêu huỷ vật chứng gồm: 02 chiếc xi lanh và 0,2160 gam Hêrôin được niêm phong trong 01 phong bì hoàn mẫu vật ghi số 35/KLGĐ-PC09 ngày 16/02/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo Lê Văn T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobell bàn phím bấm, vỏ màu đen.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 25/4/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án

Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Hùng